



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV. # 26485

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL. # _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HO BAO DINH
Last Middle First

Current Address: 95/12 HUNG DAO VUONG BIEN HOA DONG NAI VIETNAM

Date of Birth: 2-2-1935 Place of Birth: TAN DINH SAI GON

Previous Occupation (before 1975) LT Colonel Vice Commander
(Rank & Position) of Bien Hoa Air Base

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/1975 To 6/1984
Years: 9 Months: 1 Days: 12

3. SPONSOR'S NAME: VINH BAO HO
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>HO BAO YEN QUOC</u>	<u>Nephew</u>
<u>(SON OF HO BAO DINH)</u>	
<u>Employed by US Government (No address)</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 5/6/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HO BAO DINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THI HA	7/6/39	SPOUSE
HO BAO PHI OANH	2/18/65	DAUGHTER
HO BAO YEN LAN	2/10/66	SON
PHAM THANH PHUONG TRUC	7/6/72	ADOPTED DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV. # 26485

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL. # _____

I-171: I N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HO BAO DINH
Last Middle First

Current Address: 95/12 HUNG DAO VUONG BIEN HOA DONG NAI VIETNAM

Date of Birth: 2-2-1935 Place of Birth: TANDINH SAIGON

Previous Occupation (before 1975) LT Colonel Vice Commander
(Rank & Position) of Bien Hoa Air Base

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/1975 To 6/1984
Years: 9 Months: 1 Days: 12

3. SPONSOR'S NAME: VINH BAO HO

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

HO BAO YEN QUOC

Nephew

(SON OF HO BAO DINH)

Employed by US Government (No address)

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 5/6/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HO BAO DINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THI HA	7/6/39	SPOUSE
HO BAO PHI OANH	2/18/65	DAUGHTER
HO BAO YEN LAN	2/10/66	SON
PHAM THANH PHUONG TRUC	7/6/72	ADOPTED DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: VINH BAO HO
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nha) _____

Tên tù nhân chính trị: HO BAO DINH
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

get sponsor BTHS

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HO BAO DINH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 2 2 1935
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 95/12 HUNG DAO VUONG DONG NAI
(Dia chi tai Viet-Nam) BIEN HOA VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
If Yes (Neu co): From (Tu): 5/1975 To (Den): 6/1984

PLACE OF RE-EDUCATION: Ha Noi North VIETNAM
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Lt. Colonel, Vice Commander of Bien Hoa Air Base
1960 - Helicopter Pilot Training Officer - Reno Air Army Base Nevada USA
1963 - Aero 5194, flying safety - USC Los Angeles USA
1968-1970 Allied Liaison Officer Fort Worth Texas

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): 1968-1970
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lt Colonel Air Force
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): SALE AS ABOVE
1970 - CH 47 CHINOOK PILOT AT FORT RUCKER, ALABAMA USA 1975 Date (nam): 4/1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒ No (Khong): ☐
IV Number (So ho so): 26485

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 95/12 HUNG DAO VUONG
DONG NAI BIEN HOA VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
VINH BAO HU

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother (Same father, different mother)

NAME & SIGNATURE: VINH BAO HU
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: May 6 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HO BAO DINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THI HA	7/6/39	SPOUSE
HO BAO PHI OANH	2/18/65	DAUGHTER
HO BAO YEN LAN	2/10/66	SON
PHAM THANH PHUONG TRUC	7/6/72	ADOPTED DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : (through Catholic Social Service)
I had filed The ODP for 4 years, Justice Department requested the marriage license of my father and my brother's mother. I was not able to get because Both Passed away. Now I Just transferred All documents to HO BAO YEN QUOC (his son). Quoc will apply the Citizenship in couple months. This case, the marriage license was no longer required. However, I still the sponsor of my brother's family

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HO BAC DINH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 2 2 1935
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 95/12 HUNG DAO VUONG DONG NAI
(Dia chi tai Viet-Nam) BIEN HOA VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐

If Yes (Neu co): From (Tu): 5/1975 To (Den): 6/1984

PLACE OF RE-EDUCATION: Ha Noi North VIETNAM
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Lt Colonel, Vice Commander of Bien Hoa Air Base

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): 1963-1964 Air Force Academy - USA
1968-1970 Air Force Academy - USA

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lt Colonel

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): SAME AS ABOVE

1970 - CH 47 PILOT AT FORT RUCKER, ALABAMA USA Date (nam): 4/1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒ No (Khong): ☐

IV Number (So ho so): 26485

No (Khong): NOT

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 95/12 HUNG DAO VUONG
DONG NAI BIEN HOA VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): VINH BAO HU

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother (Same father)

NAME & SIGNATURE: VINH BAO HU

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: May 6 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HO BAO DINH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THI HA	7/6/39	SPOUSE
HO BAO PHI OANH	2/18/65	DAUGHTER
HO BAO YEN LAN	2/10/66	SON
PHAM THANH PHUONG TRUC	7/6/72	ADOPTED DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : (Through Catholic Social Service)
I had filed The ODP for 4 years, Justice Department requested the marriage license of my father and my brother's mother. I was not able to get because Both Passed away. Now I just transferred All documents to HO BAO YEN QUOC (his son). Quoc will apply the Citizenship in couple months. This case, the marriage license was no longer required. However, I still the sponsor of my brother's family



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HÉP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HÉP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: VINH BAO HO

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nha) (111) 202 1214

Tên tù nhân chính trị: HO BAO DINH

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Chà, Me, Vợ, Anh, Chi, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

Niên liêm: ✓ (\$12.00)

Đóng góp ung hộ: _____ (tùy ý)

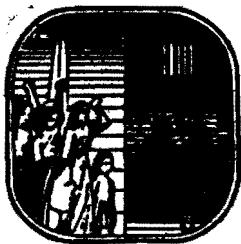
Vinh B. or Mandy N. Ho
6/27 1989 0519

PAY TO THE ORDER OF Families of Vietnamese Political Prisoners \$ 12⁰⁰/₁₀₀

Twelve and DOLLARS

The Commonwealth National Bank
A Mellon Bank
LANCASTER, PENNSYLVANIA

Vinh B. Ho



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HÉP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HÉP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: VINH BAO HO
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: HO BAO DINH
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Vợ Anh, Chi, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ tự, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

ODP CHECK FORM

Date: 3/30/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Hồ Bảo Đình

Date of Birth: 2-2-1935

Address in VN 95/12 Hùng Đạo Phường Bình Hòa Đống Nai

Spouse Name: Phạm Thị Hà

Number of Accompanying Relatives: 4

✓ Reeducation Time: 9 Years Months Days

IV # 26485

VEWL # 0

I-171 : Yes: No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List #

Sponsor: Hồ Bảo Đình

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (0) - 560-0058 (H)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHUÔNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHUÔNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Date: _____

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: HO BAO DINH

Date of Birth: 02-02-35

IV #: 26485 NEED LOI #

TIME IN RE-ED. 9 yrs.

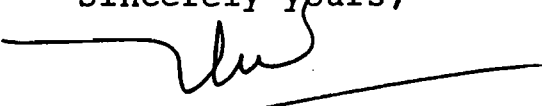
Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by HO BAO VINH.
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above.

Biên hòa ngày 02.12.1988.

Kính gửi Bà Chú Bình.

Kính xin bà vui lòng cho tôi bỏ túi hồ sơ đính

lưu: gồm: 1) 4 chứng minh - 6 - giấy khai tử.
2) hồ sơ 7. giấy ra tù của bà.
3) giấy ra tù 8) giấy xin con nuôi
4) hôn thú. 9) 5 tấn gạo
5) 6 tấn gạo.

Đôi có người em ruột tên HỒ BẢO VINH. địa chỉ

12

Kính xin bà giúp đỡ và có gì cần xin vui lòng cho
em tôi biết. Đôi cần giấy giấy nháp cần, càng
sớm càng tốt. Kính chào quý họ. anh, tiên.

HỒ BẢO DINH.

95/12 HUNG DAO NUONG BIEN HOA
DONG NAI VIET NAM.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270710879

Họ tên HỒ BẢO YÊN LÂN

Sinh ngày 10-02-1966

Nguyên quán Biên hòa

Nơi thường trú 95/12/Quyết

thắng, Biên hòa, Đồng nai



SÁCH TẠNG HÀNH

Ngày 20 tháng 11 năm 1988

THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

VĂN - PHONG

LÊ - VĂN - VANG



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Số chấm 60, 8cm dưới trước mép phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 30 tháng 06 năm 1988	
		CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ CHỮ ĐÓNG	


9.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270710880**



Họ tên

HU BAO PHI DANH

Sinh ngày **1965**

Nguyên quán **Biển Hòa**

Đông Nai

Nơi thường trú **95/12, K1, quyết**
thắng, B, Hòa, Đông Nai

SAD Y BAN CHANH

Ngày 30 tháng 4 năm 1968

LIỆNG TIỀN KỸ BIẾN SỬ

CHANH VĂN - PHONG
PHO N - PHONG



LÍ - VĂN - VANG

Dân tộc: Kinh ... Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chàm C. 2cm trên
sau mep trái

Ngày 4 tháng 3 năm 1968

TRƯỞNG TY CÔNG AN



31/1/68

Hoàng Văn

VIỆT NAM CỘNG HÒA
THẺ CÁN-CƯỚC

Số 09469728

Họ Tên PHẠM-THỊ-HÀ



Ngày, nơi sinh 06.07.1939

Bình-Trước (Biên-Hòa)

Cha //

Mẹ Phạm-thị-Thao

Địa chỉ BQ Hưng-Lạc-Vương (Biên-Hòa)

Trước 1975.

1X



SAO Y BẮC GIANG

Ngày 15 tháng 11 năm 1971

THÀNH PHỐ BIÊN-HOÀ

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

CHANH-VĂN-PHONG

Dầu vôi nung

Chăm theo cách 2p

dưới khố miệng phắc

Giá 1 tá 60 M7

40

Biên-Hoà 15.11.1971

TUN. Trưởng-Ty CSQG

Phó Trưởng-Ty

BUI-HIEN-DANH.

VAN-VANG

Sau 75

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270033023

Họ tên PHẠM THỊ HÀ

Sinh ngày 06-07-1939

Nguyên quán Quyết thắng

Biên hòa, Đồng nai.

Nơi thường trú 95/12 Hưng

Đạo Vương, B. Hòa, D. Nai.





Ngày 20 tháng 11 năm 1960
T. L. U. N. T. H. A. N. H. O. B. I. E. N. H. O. U.
CHANH VAN - PHONG
PHO VAN - PHONG

LÊ - VĂN - VANG

Dân tộc: <u>Linh</u>		Tôn giáo: <u>Không</u>	
	NGON TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Seo chấm C. L. ở dưới sau đuôi măt phải.	
	NGON TRỎ PHẢI	Ngày 15 tháng 10 năm 1960 CHIEU LẮC TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>N. T. U.</i> <i>Hoàng Văn</i>	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 271021321

Họ tên HỒ BẢO ĐỊNH



Sinh ngày 02-02-1935

Nguyên quán Bình trị thiên

Nơi thường trú 95/12, Quyết
thắng, Biên hòa, Đồng nai

SAO-Y BAYCHANH

Ngày 30 tháng 11 năm 1988

THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

QUẬN VĂN - PHÒNG

PHỐ VĂN - PHÒNG



LE-VAN-VANG

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chạm C.O. 3cm trên
trước đầu mắt phải

Ngày 30 tháng 06 năm 1988

QUẢN ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu
Chuyển đến _____ _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Chuyển đến _____ _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

ĐÃ KIỂM TRA

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 90597A

Họ và Tên chủ hộ: Phạm Văn Hùng
 Số nhà: 44/15 Ngõ (hẻm): đầu ngõ
 Đường phố: Trần Hưng Đạo Đền CAND Quận Thủ Đức
 Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: TP. Hồ Chí Minh
 Tỉnh, thành phố: TP. Hồ Chí Minh

Ngày 15 tháng 7 năm 19 88
SAO-Y RANGHANN Trưởng Công An
 (Ký 30 tháng 11 năm 1988) (Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)
 PHẠM VĂN PHONG
 Phó Văn - Phòng



Nguyễn Văn Hùng
LÊ VĂN VANG

TRÚ TRONG HỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Xã, thị trấn Quyết-Thắng
Thị xã, huyện Biên-Hòa
Thành phố, tỉnh Đồng-Nai

MA HT2 P3

GIẤY KHAI SINH

ಸಂ 66
 ಡಿ. 03

[illegible]

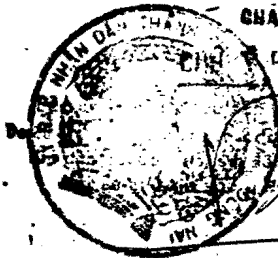
Họ và tên	HỒ - RIÒ - ĐINH		Nam, Nữ	Nam
Sinh ngày, tháng, năm	02 - 02 - 1935 (hai tháng hai năm một chín ba lăm)			
Nơi sinh	Tân đình Sài Gòn			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	VŨ RIÒ TIỆP (chết)		NGUYỄN THỊ THANH (chết)	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt-Nam		VIỆT-NAM	
Nghề nghiệp				
Nơi ĐKNK thường trú	95/12 Đường Đạo Vương		Khóm 1 Ph-Quyết-Tiến	
Họ tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng nhận hoặc CNCC của người đứng đầu gia đình	Hà-xôn		Đồng-Vai	

CHÂN VÂN - PHÒNG

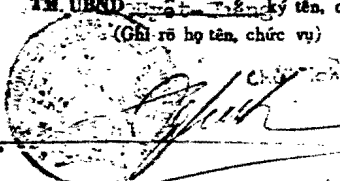
PHÓ VẤN - PHÒNG

Viết ký, ngày 23 tháng 05 năm 1988

TM. UBND ~~Thị trấn~~ Thị trấn ký tên, đóng dấu:
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



Ho Van Lieu



20-00000-10000



Hồ Bảo Định

Phạm Thị Hà

i Hồ Bảo Yên Lân

Hồ Bảo Phi
Quân

Phạm Văn
Phùng Trúc

HỘI NỘI VỤ

Trại

XUÂN 1984

Số 774/GH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT.G, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0007 781117 2

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 312/QĐ ngày 07 tháng 07 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HỒ BẢO ĐỊNH

Sinh năm 1935

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Quảng trị

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

95/12 Hưng đạo vương, Biên hòa, Đồng Nai

Cao tại Trung tá không đoàn phó biên hòa

Bị bắt ngày 26/06/1975

Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tống án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 95/12 Hưng đạo vương, Biên hòa, Đồng Nai

Hiện xét quá trình cải tạo

SAO Y BAN CHANH

Ngày 18 tháng 08 năm 1984

TRƯỞNG BAN CHANH

CHANH VAN PHONG

PHÓ BAN CHANH

(Quản chế : 12 tháng)

Trưởng ban

Trưởng ban phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Lần này người trả phí

Của HỒ BẢO ĐỊNH

Đính báo SAO Y BAN CHANH

Lập tại 18 tháng 08 năm 1984

CHANH VAN PHONG

HỒ BẢO ĐỊNH

Trụ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 09 tháng 8 năm 1984

Giám thị

Thượng tá: Trịnh Văn Thịch

115 830. 1311P/1

Quản nhân công Hồ - Bảo - Đình
có mặt diện tại ĐDP/L ngày
15-08-1984

Ngày - 15 - 08 - 1984

ĐẠI BIỂU QUẢN LÝ CÔNG NHÂN
Phạm Văn

Đu

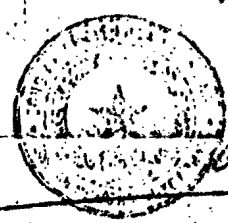
NGUYỄN VĂN ĐAM

Khai nhận

Đã có Hội Công M. Receipt. Khai
trình diện.

Ngày 15-8-1984.

Đã ký A.



Phạm Văn

ĐẠI BIỂU QUẢN LÝ CÔNG NHÂN
Đã ký



HÔN-THỦ BẠC

Bút

Số-hiện 110

(1)

Người chồng :
(Tên, họ)

Hồ bảo Định

Nghề-nghiệp :

Văn nhân

Sanh tại :

Tân-Định (Saigon)

Sanh ngày :

Hai tháng Hai năm 1937

Cư-trú tại :

31 Đường Hoàng-hoa-Thám Đà-Nẵng

Chưa chồng :

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Hồ bảo Hiệp (sống)

Mấy tuổi :

Hơn mười tám tuổi

Nghề-nghiệp :

Trung-ủy Đ.Đ.V.N.C.H.

Cư-trú tại :

Cư-Xá Đoàn-Kết Đà-Nẵng

Mẹ chồng :

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Nguyễn thị Nhàn (chết)

Mấy tuổi :

Nghề-nghiệp :

Cư-trú tại :

Chủ-hôn bên trai :

(Tên, họ)

Hồ bảo Hiệp

Mấy tuổi :

Hơn mười tám tuổi

Nghề-nghiệp :

Trung-ủy Đ.Đ.V.N.C.H.

Cư-trú tại :

Cư-Xá Đoàn-Kết Đà-Nẵng

Người vợ :

(Tên, họ)

Phạm thị Hà

Vợ (chánh hay vợ thứ) :

Vợ chánh

Nghề-nghiệp :

Nội trợ

Sanh tại :

Bình-Trước (Biên-Hoa)

Sanh ngày :

Sáu tháng Bảy năm 1939

Cư-trú tại :

Bình-Trước (Biên-Hoa)

Chưa vợ :

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Mấy tuổi :

Nghề-nghiệp :

Cư-trú tại :

CHẤM THẬT CHỮ-KÝ

Hồ bảo Định

11 d.1.1960

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

KIẾN-THỊ

Ngày 11 tháng 11 năm 1960

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

NGUYỄN-VĂN-LÊ

(1) Là chưa để
lược-biến án tòa
cải giấy hôn-thủ lại.

NGUYỄN-VĂN-LÊ

LÊ-VĂN-VANG

Mẹ vợ :	(Tên, họ, sống chết phải nói)	Phạm thị Thao (sống)
Mấy tuổi :		Hơn mười bảy tuổi
Nghề-nghiệp :		Môi thợ
Cư-trú tại :		Bình-Trước (Biên-Hoà)
Chủ-hôn bên gái :		
(Tên, họ)		Nguyễn văn Chà
Mấy tuổi :		Hơn mười bảy tuổi
Nghề-nghiệp :		Thợ rèn
Cư-trú tại :		Bình-Trước (Biên-Hoà)
Người làm mai :		
(Tên, họ)		
Mấy tuổi :		
Nghề-nghiệp :		
Cư-trú tại :		
Ngày cưới :		Mùng tám tháng Mười một năm 1959
Ngày khai :		Mùng tám tháng Mười một năm 1959
Vợ chồng có khai nhân con tư-sanh làm con chánh-thức không ? :		
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhân là con chánh-thức :		
Người chứng thứ nhất :		
(Tên, họ)		Hồ lòng Dịch
Mấy tuổi :		Năm mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :		Bán bán
Cư-trú tại :		73C Đường Trần Hưng Đạo Phan-Thiết
Người chứng thứ nhì :		
(Tên, họ)		Trương văn Chỉ
Mấy tuổi :		Hơn mười tuổi
Nghề-nghiệp :		Nhơn-Viên Kỹ-Nghệ Biên-Hoà
Cư-trú tại :		Bình-Trước (Biên-Hoà)

Lập tại Bình-Trước, ngày 8 tháng 11 năm 1959

Vợ chồng,

Kõ bảo lịnh
Phạm thị Hà

Mai-nhơn,

X

Cha mẹ hai bên,

Kõ bảo Hiệp (sống)
Nguyễn thị Nhan (chết)
Phạm thị Thao (sống)

Chủ-hôn,

Kõ bảo Hiệp
Nguyễn văn Chà

Nhơn-chứng,

Hồ lòng Dịch
Trương văn Chỉ

PHÁP BIẾT - Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.

NAISSANCE

ĐƯA NHỎ — L'ENFANT

Tên Phạm Thị Huệ phái nữ
 Nom sexe
 Sinh ngày li 6 tháng frui llet
 năm 1989
 Né le
 Tại Clinique Phieu Hoa
 A

CON CỦA — FILIATION

Cha.....
Le père
Nghề.....
Profession
~~Trú tại~~
Domicile
Mẹ.....
La mère
Nghề.....
Profession
Trú tại.....
Domicile
Vợ (chánh hay thứ).....
Son rang de femme mariée

NGƯỜI KHAI — LE DÉCLARANT

Lập theo lời khai của : — dressé sur la déclaration :

Tên Nguyễn Văn Chà
 Nom
 Tuổi 28 ans Nghề Fonduer
 Age Profession
 Trú tại Biển Hải
 Domicile

NGƯỜI CHỨNG. — LES TÉMOINS

Trước mặt : — En présence de :

Tên..... Hồ Văn Dũng
 Nom.....
 Tuổi..... 57 ans Nghề..... Contractor
 Age..... Profession
 Trú tại..... Bình Hòa
 Domicile.....
 Tên..... Phạm Thị Kỳ
 Nom.....
 Tuổi..... 32 ans Nghề..... Sage femme
 Age..... Profession
 Trú tại..... Bình Hòa
 Domicile.....

Tai Biak twice, every 12 Juillet 1939
A 1000 m le

Người khai
Le dactarant,

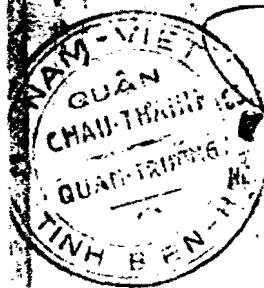
Hô lai
L'Officier de l'État

Zhang :
les témoins.

Hà Văn Tuấn
Phan Thị Huyền

NHÂN THẬT CHỦ-KÝ

xã hội công nông binh
 dân xã hội
 ghi...
 ngày 1 tháng 1 năm 1954
 QUẢN TRƯỞNG



DOAN - VAN SIC

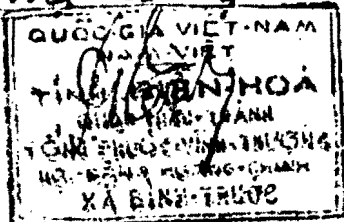
Ministre de l'Administration indienne

Mrs. King. Writing. Chi. at
the. Ka Binh twice

140 trch 54

7/4 1954

Tina the Key



Q14-T1200 1554

may be to go to the
may be to go to the

CONFIDENTIAL - RUCING

VĂN · PHÒNG

✓ E. LIN-YANG

KHAI SANH

Tên họ ấu nhi: **HỒ BẢO PHI-ONH**
 Phái: **Nữ**
 Sinh ngày: **Mười tám tháng Hai dương-lịch**
 Năm: **một ngàn chín trăm sáu mươi lăm**
 Tại: **Bảo sanh Phú-Hòa Biên-Hòa**

Cha: **Hồ bảo Định**
 (Tên họ)
 Tuổi: **Ba mươi tuổi**
 Nghề-nghiep: **Quản nhân**

Cư-trú tại: **Bình-Trước - Biên-Hòa**

Mẹ: **Phạm thị Mạ**
 (Tên họ)
 Tuổi: **Hai mươi sáu tuổi**
 Nghề-nghiep: **Nội trợ**

Cư-trú tại: **Bình-Trước - Biên-Hòa**

Vợ: **Vợ chánh**

Người khai: **Nguyễn thị Đồng**
 (Tên họ)
 Tuổi: **Hai mươi ba tuổi**
 Nghề-nghiep: **Mũ hộ sinh**

Cư-trú tại: **Bình-Trước**

Ngày khai: **Mười chín tháng Hai năm 1965**

Người chứng thứ nhất: **Nguyễn thị Quan**
 (Tên họ)
 Tuổi: **Cầu mươi bốn tuổi**

Nghề-nghiep: **Mũ hộ sinh**

Cư-trú tại: **Bình-Trước**

Người chứng thứ nhì: **Dương Văn Căn**
 (Tên họ)
 Tuổi: **Hai mươi lăm tuổi**

Nghề nghiệp: **Quản lý**

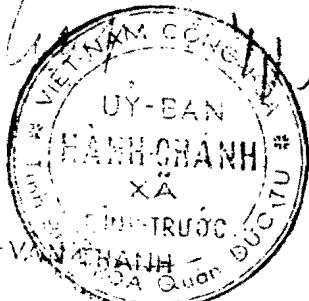
Cư-trú tại: **Bình-Trước**

TRƯỞNG TẠO ĐO **Lưu 1965**
 Bình-Trước ngày **19/3/1965**
 CHỦ-TỊCH KIỂM HỘ-TỊCH **2**

NGUYỄN-VĂN-NAM
 CƯ VỆ

KIỂM-THI

Bình-Trước ngày **19 tháng 2 năm 1965**
 Chủ tịch Ủy ban Tài-Chính
 và Kinh-Tế



NGUYỄN-VĂN-LỊCH

Làm tại xã **Bình-Trước** ngày **19 tháng Hai năm 1965**

Người khai,

Nguyễn thị Đồng

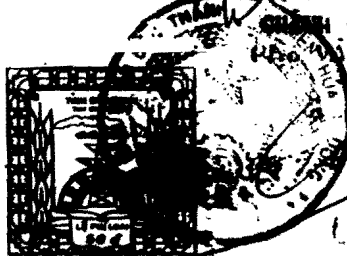
Hộ-lợi,

SAC VÂN PHONG

Nhân chứng,

Nguyễn thị Quan

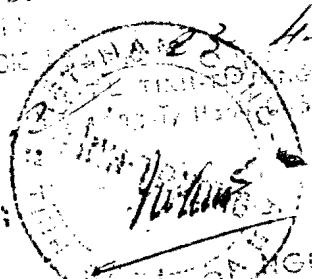
Dương Văn Căn



LÊ-VĂN-VANG

TỈNH CỘNG-HÒA

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã Bình-Trước



NGUYỄN-VĂN-QUAN

KHAI SANH

Số hiệu: 663

TRÍCH Y THEO BỐ 19-66
 22-2/19-66
 CHU-TỊCH KIỂM HO-TỊCH

PHẠM-VĂN-THANH

KIỂM-THI

Bình trước 22-2-1966
 CHẾ



PHẠM-VĂN-THANH

NGUYỄN-VĂN-HAI

Tên, họ ầu-nhi:	HỒ HẢO YÊN-LÂN
Phái:	Đàn ông
Sanh ngày:	Tháng một tháng hai năm 1966
Năm:	Một ngàn chín trăm sáu mươi sáu
Tại:	Đoàn sinh Thái Hòa Bình
Cha:	Hồ bảo vệ
(Tên họ)	
Tuổi:	Đã một một tuổi
Nghề-nghiep:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Bình-trước Bình Hòa
Mẹ:	Thị trấn
(Tên họ)	
Tuổi:	Đã một bảy tuổi
Nghề-nghiep:	Hộ trợ
Cư-trú tại:	Bình-trước Bình Hòa
Vợ:	Vợ chính
Người khai:	Nguyễn thị Quan
(Tên họ)	
Tuổi:	Đã một tám tuổi
Nghề-nghiep:	Hộ trợ
Cư-trú tại:	Bình-trước
Ngày khai:	Tháng một tháng hai năm 1966
Người chứng thứ nhất:	Nguyễn thị Quan
(Tên họ)	
Tuổi:	Đã một bốn tuổi
Nghề-nghiep:	Hộ trợ
Cư-trú tại:	Bình-trước
Người chứng thứ nhì:	Đông văn
(Tên họ)	
Tuổi:	Đã một sáu tuổi
Nghề-nghiep:	Quân lý
Cư-trú tại:	Bình-trước

Nhà In MỸ-SƠN 91B Nguyễn-Hữu-Cảnh, Bình-Hòa

Làm tại Bình-trước, ngày 11 tháng hai năm 1966

NGƯỜI KHAI

HỘ-LẠI,

NHÂN-CHỨNG,

Nguyễn thị Quan

Nguyễn văn Quan

Nguyễn thị Quan

(tự họ)

Đông văn

TỈNH BÌNH-HÒA

Nhân theo chữ ký của
 Ủy-Ban Hành-Chánh xã Bình-Trước
 ghi trước



NGUYỄN-VĂN-QUAN

My commission expires



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/393-0025

Telex: 245383 ATTN: MRS

ĐƠN XIN ĐOÀN TU GIA-ĐÌNH (Mẫu mới)
(THÂN NHÂN Ở VIỆT NAM)

Địa Chỉ Người Lăm Đón (tại Hoa Kỳ): _____

Tuổi của Người Lăm Đón: 36 Nơi Sinh: THUA THIEN VIET NAMNgày Người Lăm Đón Tới Hoa Kỳ: 9/12/75Tổ Đâu Tôi: VIET NAM (Quốc nào) Indian town Gap (Trại Ty-Nạn Nổi tại Hoa Kỳ)Số "Alien Registration" (Mẫu I-94): A-22007368Chứng Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (nếu có) 11110287Quy Chế Hiện Tại của Người Lăm Đón: ☐ Ty-Nạn (Chưa có quy-chế thường-trú-nhân)(xin đánh dấu ☒)
☐ Thường-Trú-Nhân (đã có Thẻ Xanh) - Nếu đã 1.
đón mẫu i-130 cũng xin lăm thêm bản
☒ Công-Dân Hoa-Kỳ / gửi USCC Washington

Tôi lăm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tu với tôi. (Tôi chấp nhận để tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như Cao-Ủy-Phủ Ty-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc trách chương-trình Đoàn-Tu Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam). XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH VÀ THỊ THỰC CHỮ KÝ (mặt s

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-hệ Gia-đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mới Nhất của Thân Nhân tại Việt-Nam
HO BAO DINH	1935 QUANG TRI	BROTHER	95/12 HUNG DAO VUONG BIEN HOA DONG NAI
PHAM THI HA	1939 BIEN HOA	SISTER IN LAWS	"
HO BAO PHI DANH	1965 BIEN HOA	NIECE	"
HO BAO YEN LAN	1966 BIEN HOA	NEPHEW	"

Người lăm đơn ký tên: VINH BAO HO Ngày lăm đơn: 10/19/84

Ủy Ban Quân Quản

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Trung Lập

Số 6057/CN

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐÃ HỌC TẬP CẢI TẠO**

Ảnh
4 x 6

Họ và tên thật Tham thị Thanh

Tên thường gọi Thanh

Ngày sinh 11-5-1941

Quê quán Bình Trâm, B. Hòa

Chỗ ở hiện tại 90/5 Đường Hùng Vương

Bình Trâm

Số căn cước Cấp bậc Cấp 6

Chức vụ công khai Mã nhân viên máy Bình chủng Dân sự Chiếu

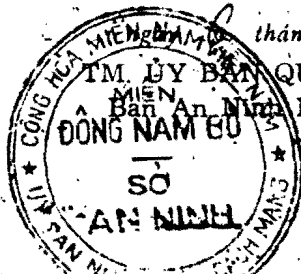
Chức vụ bí mật Đơn vị Văn phòng Tr. Nam K3

ĐÃ HỌC TẬP NGÀY TẠI

Nón cái trái

NHÂN DẠNG : Cao 1m 5.8... Nặng 49.3... kg
Dấu riêng *Tân Thạnh Viễn* màu phải 1 cm

Nón cái phải



Phải

CHÚ Ý :

SAO Y DÂN CHANH
Kính về phát xuất tình, giấy chứng nhận này cho địa phương.
Yêu cầu chính chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính
quyền cách mạng.
LÊ VĂN PHONG
Là một cán bộ giáo dục của chính quyền, nhân dân địa
phương và tự học tập cải tạo để mau chóng trở thành người
dân lương thiện.
Mặc dù báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.



LÊ VĂN PHONG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 03279341

Họ Tên

PHẠM-THỊ-THANH



Ngày, tháng, năm sinh 11.5.1941

Bình-Trước, Biên-Hòa

Cha

Văn-Danh

Mẹ

Phạm-Thị-Thao

Địa chỉ

Lũ Bình-Trước, Biên-Hòa

Dấu vết niêm,

- Sọc tròn 1 cách 2 sau
trên khoe miệng trái.

Cao 1 tr 57

Móng 46

Ngón trỏ mắt

Ngón trỏ tay



Biên-Hòa, ngày 26.10.1970

TUN. Trưởng-Ty CSQG
Phó Trưởng-Ty

BÙI-HIỀN-DANH

LÊ-VĂN-VANG

S. Y. C. CHANH

Ngày 30 tháng 11 năm 1970

TRƯỞNG THAM PHÓ CÔNG AN

TRƯỞNG AN-TRƯỜNG

PHÓ VĂN-PHONG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~27.102.112~~



Họ tên

PHẠM THANH PHƯƠNG TRÚC

Sinh ngày **06-07-1972**

Nguyên quán **Biên hòa**

Dồng nai

Nơi thường trú **95/12 Quyết**
thắng, Biên hòa, Đồng nai

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo tròn 0,3cm C. 0,8
cm trên trước đầu lòng
mày trái.

Nơi 30 tháng 06 năm 1988

CHỖ ĐÓNG DẤU CỦA TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

SAO Y RÂN CHÂN

Ngày 20 tháng 11 năm 1988

TL/UV VII. THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

CHÂN VÂN - PHÒNG

PHO VÂN - PHÒNG



VÂN - VANG

Xã, thị trấn Quyết-Thắng
Thị xã, huyện Biên-Hòa
Thành phố, tỉnh Đồng-Nai

ML HT2 PM

Số 65
Quyển số 03

GIẤY KHAI SINH

[illegible]

Họ và tên	PHAM - THANH - PHUONG - TRUC	Năm, Na	NỮ
Sinh ngày, tháng, năm	06 - 07 - 1972 (sáu tháng bảy năm một chín bảy hai)		
Nơi sinh	nhà bảo sanh Sơn Cao Biền-Tôn		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	/	PHAM - THỊ - HẠ	
	/	06-07-1939	
Dân tộc	/	Kinh	
Quốc tịch	/	Việt-Nam	
Nghề nghiệp	/	Hội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	/	05/12 Khố 1 phường	
Họ tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng nhận ĐKNK hoặc CNCC của người ĐKNK	SỞ Y SÁNH LÂM Quyết định, H. D. H. H. Ngày 07 tháng 7 năm 1972 PHẠM VĂN PHONG CHÁNH VĂN PHÒNG		

PHO VAN PHONG

Đã ký, ngày 22 tháng 06 năm 1968

TM. UBND ~~trên~~ ^ở Thành phố Hồ Chí Minh, đóng dấu:

...hợp tác, chất lượng

CHU-TICH

Bản chính ~~Đã được kiểm tra và chấp thuận~~

SECRET

Khi còn là học sinh ở trường Utho G.

Mọi cử trờ lại sao, để xử dụng



Handwritten signature: J. J. [illegible]

KHAI SANH

Số hiệu: 344

Tên họ ấu-nhi: Phạm thị Thanh

Phái: Feminin

Sanh ngày: 11 Mai 1941

Năm

Tại: Lăng Biên Hòa

Cha:

(Tên, họ)

Tuổi:

Nghề-nghiep:

Cư-trú tại:

Mẹ:

(Tên, họ)

Tuổi:

Nghề-nghiep:

Cư-trú tại:

Vợ:

Người khai:

(Tên, họ)

Tuổi:

Nghề-nghiep:

Cư-trú tại:

Ngày khai:

Người chứng thử nhứt:

(Tên, họ)

Tuổi:

Nghề-nghiep:

Cư-trú tại:

Người chứng thử nhì:

(Tên, họ)

Tuổi:

Nghề-nghiep:

Cư-trú tại:

Phạm thị Thanh

Feminin

11 Mai 1941

Lăng Biên Hòa

Phạm thị Thao

Buôn bán

Bình Trúcc

Nguyễn văn Chá

29 ans

Fondwar

Bình Trúcc

Huỳnh công Ngàn

50 ans

Làm mướn

Bình Trúcc

Hồ Văn Đũa

60 ans

Làm mướn

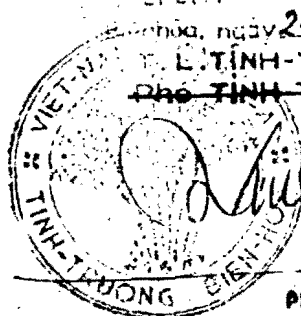
Bình Trúcc

TỈNH BIÊN HOÀ

Đơn khai khai lý gia đình xã Bình Trúcc

Biên Hòa, ngày 21-11-1962

L. T. TỈNH-TRƯỞNG,
Đ. T. TỈNH-TRƯỞNG,



PHẠM-HỮU-NGUYỄN

Biên Hòa, ngày 16 Mai 1941
Là tại xã Bình Trúcc

Người khai,

Hạ lại, 16

Mai 1941

SAO Y RANGHANG

Nguyễn văn Chá

Nguyễn văn Chá

CHÁNH SÂN-CHUNG

Đ. VĂN-PHÔNG

Huỳnh công

Hồ văn



Đ. VĂN-VANG

KHAI SANH

Số hiệu: 373

Tên, họ ấu-nhi:	NGUYỄN THANH HƯỜNG TƯỜNG
Phái:	NỮ
Sinh:	Sau, tháng bảy dương lịch, một nghìn chín trăm bảy mươi hai
(Ngày, tháng, năm)	
Tại:	Hồ sinh xã Cao Bồ Ninh Hòa
Chưa:	/
(Tên, họ)	
Tuổi:	/
Nghề - nghiệp:	/
Cư-trú tại:	/
Mẹ:	NGUYỄN THỊ THANH
(Tên, họ)	
Tuổi:	ba mươi một tuổi
Nghề - nghiệp:	Công nhân
Cư-trú tại:	Hồ sinh xã Cao Bồ Ninh Hòa
Vợ:	/
Người khai:	NGUYỄN THỊ THAO
(Tên, họ)	
Tuổi:	Sau mươi một tuổi
Nghề-nghiệp:	Nội trợ
Cư-trú tại:	Hồ sinh xã
Ngày khai:	mười ba tháng bảy năm 1972
Người chứng thứ nhất:	NGUYỄN THANH HỒN
(Tên, họ)	
Tuổi:	hai mươi lăm tuổi
Nghề - nghiệp:	Đàn ông
Cư - trú tại:	Hồ sinh xã
Người chứng thứ nhì:	LÊ VĂN TRUNG
(Tên, họ)	
Tuổi:	hai mươi bảy tuổi
Nghề - nghiệp:	Đàn ông
Cư - trú tại:	Hồ sinh xã

Trích y trong bộ Sinh 373
 BÌNH-TRƯỚC 373
 MỸ-VIÊN 373
 Làm tại Hồ sinh xã, ngày 13 tháng bảy năm 1972
 Người khai, Hộ-lại, Nhân chứng,



NGUYỄN VĂN CHÁO

TC.VT Số 4366 BNV/HC 29 ngày 3-3-1972
MIỄN THỊ THỰC

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn : QUYẾT-THẮNG
Thị xã, Quận : BIÊN-HÒA
Thành phố Tỉnh : ĐỒNG-NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT-NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT9 / P3

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 352
Quyển số 01

Họ và tên :	<u>PHẠM-THỊ-THANH</u>
Nam/hay nữ :	<u>Nữ</u>
Sinh ngày, tháng năm :	<u>1941 (Một ngàn chín trăm bốn mươi một)</u>
Dân tộc :	<u>Kinh</u>
Quốc tịch :	<u>Việt-nam</u>
Nơi Đ K N K thường trú :	<u>95/12, Hùng-đạo-vương, Ph. Quyết-thắng, BH, Đ.Nai</u>
Ngày tháng năm chết :	<u>30.07.1983</u>
Nơi chết :	<u>Thị trấn (95/12, Hùng-đạo-vương, BH)</u>
Nguyên nhân chết :	<u>Bệnh</u>
Họ tên tuổi người báo tử :	<u>Phạm-xuân-Vinh (1953)</u>
Nơi ĐKNK thường trú :	<u>95/8, Hùng-đạo-vương, Ph. Quyết-thắng, BH, Đ.Nai</u>
Số giấy CM giấy CNCC :	<u>Chau</u>
Quan hệ với người chết :	

Đăng ký ngày 31 tháng 08 năm 1983

TM. UBND QUYẾT-THẮNG

(Ký tên ủy ban)

Chủ tịch

SAO-Y BAN CHỨNG TỬ

Ngày 30 tháng 08 năm 1983

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BIÊN-HÒA

CHỦ TỊCH PHÓNG

QUỐC-VĂN-PHONG

LÊ-VĂN-VANG

CHÚ Ý

Bản chứng tử này được cấp 1 bản và 1 bản
Đã được UBND cấp xã (Thị trấn) kiểm tra và
Ký tên của UBND cấp xã (Thị trấn)
Nơi cư trú xin sao y để sử dụng



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu MT2 B

Xã, thị trấn Quỳnh - Thắng
Thị xã, huyện Đông - Sơn
Thành phố, tỉnh Đông - Hải

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 65
Quyển số 03

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>PHẠM - THẠNH - THUẬN - TRÚC</u>		Nam, nữ	<u>NỮ</u>
Sinh, ngày tháng năm	<u>06 - 07 - 1979</u> (sáu tháng bảy năm một chín bảy mươi chín)			
Nơi sinh	<u>Hà bảo sanh Sơn Đào Biên - Hòa</u>			
Khai về cha, mẹ	CNA	Mẹ		
Họ tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>/</u>	<u>PHẠM THỊ HẠ</u>		
	<u>/</u>	<u>06-07-1979</u>		
Dân tộc	<u>/</u>	<u>Kinh</u>		
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>Việt Nam</u>		
Nghề nghiệp	<u>/</u>	<u>nội trợ</u>		
Nơi ĐKKK thường trú	<u>/</u>	<u>95/12 khóm 1 Phường</u>		
	<u>/</u>	<u>Quỳnh - Thắng, Đông - Hải</u>		
Họ tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CMCC của người đăng khai	<u>PHẠM THỊ HẠ</u>			

NIÊN THỨ SAO Y BẮC CHÁNH

Đã ký, ngày 06 tháng 06 năm 1980

(Ký tên, đóng dấu, Ghi rõ chức vụ)

PH/UBND P - Quỳnh - Thắng
Chủ tịch
ĐỖ QUANG KHÁNH
(đã ký)

Ngày 06 tháng 06 năm 1980
TM. Ủy ban nhân dân Đông - Hải ký tên đóng dấu
Viện trưởng



Thị trấn Quỳnh - Thắng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

/// ĐƠN XIN NHẬN CON NUÔI

/ (INH GỬI) :- ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUYẾT THẮNG
- BAN TƯ PHÁP PHƯỜNG QUYẾT THẮNG BIÊN HÒA
ĐỒNG HAI .

Tôi tên là : PHẠM THỊ HÀ sinh ngày 6.7.1939 Biên Hòa
ngụ tại số 95/12 đường Hưng Đạo Vương khóm I, Phường Quyết Thắng
Biên Hòa Đồng Nai .

Tôi kính quý Ủy ban và Ban một việc như sau :

Nguyên tôi có một cô em gái ruột tên là PHẠM THỊ THANH
sinh năm 1941 tại Biên Hòa và một cháu gái tên là PHẠM THANH PHƯƠNG
TRÚC sinh 1972 tại Biên Hòa là con (ruột) của cô THANH cùng ngụ
chung một địa chỉ với gia đình tôi, nhưng riêng một họ khác .

Nhưng vào ngày 30.7.1983 cô THANH qua đời (chết trong
ơsơn bệnh giấy chứng tử số : 352 quyển số 01 do Ủy Ban Nhân -
dân phường Quyết Thắng cấp ngày 31.8.1983).

Hoàn cảnh bất hạnh , không may đến với cháu PHƯƠNG TRÚC
lên 11 tuổi . Tôi là người di duy nhất bảo hộ , quản dưỡng cháu
ăn học . Nay cháu Trú đã được (16 tuổi) hiện học lớp 11 trường
Ngô Quyền Biên Hòa . Trong điều kiện giáo dục đủ đầy cháu trưởng
thành ở tương lai .

Tôi kính xin quý cơ quan có thẩm quyền xét sự việc tôi
đã trình bày trên cho tôi nhận cháu Trú làm "Con Nuôi" và để
duy trì kỷ niệm của mẹ cháu . Tôi xin giữ nguyên tên cháu là :
PHẠM THANH PHƯƠNG TRÚC và đổi tên mẹ là : BÀ PHẠM THỊ HÀ và xin
quý Ủy Ban và Ban duyệt cấp cho cháu một khai sinh mới .

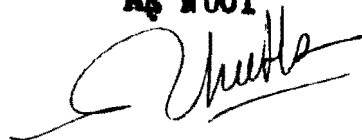
Việc thừa kế của (mẹ ruột) cháu là BÀ PHẠM THỊ THANH
cháu được trọn vẹn còn thừa kế của tôi là bà : PHẠM THỊ HÀ (mẹ
nuôi) cháu Trú vẫn được hưởng phần như con ruột .

Kính mong quý cơ quan giúp đỡ việc lập thủ tục . Tôi xin
chân thành biết ơn .

Biên Hòa, Đồng Nai ngày 15.6.1988

Coi là: phạm thanh phương Trúc
Sinh ngày: 6 - 7 - 1972. Cõi đồng
ý nhận bà phạm thị hà là mẹ
nuôi của Cõi
Đồng Nai ngày: 22 - 6 - 1988

MẸ NUÔI


PHẠM THỊ HÀ


Con nuôi
phạm thanh phương Trúc

Số 106/891

- Cho cấp kinh nhân con nuôi
của bà Phạm Thị Hà H/c ủy ban
giống Ngày 22-06-88

T/M BAN ĐẢN TRỊ P QUYẾT THẮNG

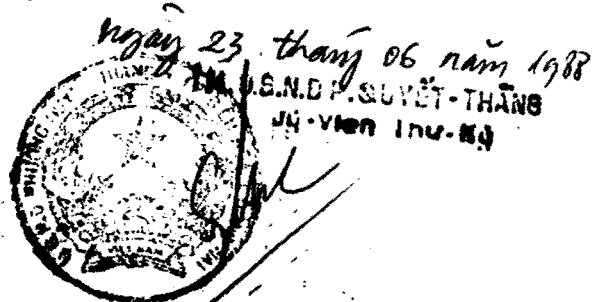
Trưởng ban


TRẦN VĂN ĐẠI

Xác nhận: 828/QT

Chị Phạm Thị Hà ngụ tại 95/92 HAV

Xin con nuôi là Phạm Thanh Phụng Thúc
là đúng.



Nguyễn Thị Trọng



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VENL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HO BAO DINH
Last Middle First

Current Address: 95/12 Hung dao Vuong Bien-hoa Dong-Nai VIETNAM

Date of Birth: 1935 Place of Birth: Quang-tri VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 26-1975 To about 9-1984.
Years: 9 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Vietnam Families of Political Prisoners
POLITICAL PRISONERS ASSOC. NAME Evangelical church Burnsville

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Hình Hồ-Bao²Đĩnh

HOI THANH TIN LANH BURNSVILLE
VIETNAMESE EVANGELICAL CHURCH BURNSVILLE
4945 BALSAM LANE PLYMOUTH MINNESOTA 55442 (612) 559-3893

Ngày 10 tháng 8 năm 1983

Pastor: **Oan Van Tran**
To: Bà KHÚC MINH THỐ, Chủ-tịch
 Hội gia đình tù-nhân chính-trị VN.
 P.O. Box 5435 Arlington VA 22205.

Thưa Bà chủ-tịch,

Tôi xin kính gửi lời chào thăm đến Ban chấp-hành và tin rằng Thượng-đế vẫn luôn ở cùng và ban phước trên công việc làm của quý Hội.

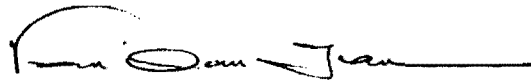
Xin bà vui lòng ghi tên các anh nạn nhân chính-trị còn ở lại bên Việt-nam vào danh-sách chung; và hồ-sơ cá-nhân đính kèm theo thư này:

- X1- VŨ THANH MINH Đại-ủy
- X2- TRẦN DẰNG DỆ Đại-tá
- X3- LÊ VĂN KIÊM HSQ
- X4- HỒ BẢO ĐỊNH Tr-tá Không Quân
- X5- TRẦN VĂN DU Th.ủy Cảnh sát
- X6- DƯƠNG VĂN QUẠI Đại-ủy
- X7- LÊ TRƯỜNG NHA Đại-ủy
- X8- TRẦN THO HIẾU Thiếu-tá
- X9- NGUYỄN HỮU HUNG Trung-ủy
- X 10- LÊ VĂN HỒI Đại-tá Hồ-sơ bổ-túc sau

Thay lời cho Hội-thành và các anh nạn nhân chính-trị và gia-dình, tôi xin chào-thành cảm ơn Bà và quý Hội.

Nguyện xin Đức-chúa-trời toàn năng ban phước-hạnh dồi-dào trên mỗi người của quý Hội mà Ngài gọi trao phó công việc làm nhân đạo này.

Thân mến,



Muc-sư Trần Văn Oan

Biên hoà ngày 15-8-1988.

Kính gửi Bà chủ tịch,

Đời đang ở trong hoàn cảnh thật là bi đát và
tuyệt vọng, không còn biết trồng cây nào ai, kính xin nhờ
mà giúp đỡ của hội nhỏ Bà chủ tịch chuyển giúp hoặc
chú bảo cho cháu nhân hội làm. Kính xin Bà chủ
tịch nhân lòng biết ơn và kính trong của tôi.

HỒ - BẢO - ĐÌNH.

CH

FROM:

HỒ - BẢO - DINH

95/12 NGUYEN BAO WONG

BIEN HOA AIRPORT
TAN ANH



VIET NAM

0990

BUU CHINH

TO: FOUPPA P.O. Box 5435

ARLINGTON

VA 22205



BỘ NỘI VỤ
Trại XUÂN LỘC
Số 172 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2363 ngày 27 tháng 11
năm 1972

00007011172

SSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 66-BCA/TT ngày 30-5-1984 của Bộ Nội vụ

Thị lệnh ân xá, quyết định của số 312/CH ngày 07 tháng 07 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HỒ BẢO ĐỊNH Sinh năm 1935

Các tên gọi khác

Nơi sinh Quảng Trị

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

95/12 Hương đạo vương, Biên hòa, Đồng Nai

Cơ sở Trung tá không đoàn phó biên hòa

Bị bắt ngày 26/16/1975 An phận TTQT

Theo quyết định, ân xá số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đi bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đi được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 95/12 Hương đạo vương, Biên hòa; Đồng Nai

Nhận xét quá trình cải tạo

SAT 6498

6 2 85

(Quản chế : 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Lưu trữ gốc, giữ tại

Hồ Bảo Định

Cán

Đang làm số

Lưu tại

Họ tên, chức vụ
người được cấp giấy

Ngày 09 tháng 8 năm 1984

Giám thị

Chung

HỒ BẢO ĐỊNH

Thượng tá: Trịnh Văn Tr 10

QUESTIONNAIRES FOR ODP APPLICATION.

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

NAME: HO-BAO-DINH
 DATE / PLACE OF BIRTH: 02-02-1935 SAIGON.
 RESIDENCE ADDRESS: 95/12 HUNG DAO JUNG BIEN HOA DONG NAI
 MAILING ADDRESS: 95/12 HUNG DAO JUNG BIEN HOA DONG NAI.
 CURRENT OCCUPATION: 43rd HELICOPTER TACTICAL ASSISTANCE UNIT
 COMMANDER.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME:

NAMES	DATE OF BIRTH	PLACE	SEX	RELATIONSHIP
PHAM THI HA	1938	BIEN HOA	F	WIFE
HO BAO-DINH THUONG	1961	BIEN HOA	F	DAUGHTER
HO BAO PHUONG	1965	BIEN HOA	F	DAUGHTER
HO-BAO-YEN LAN	1966	BIEN HOA	M	SON
PHAM THONH PHUONG TRUC	1972	BIEN HOA	F	NIECE ORPHEAN
NGUYEN BAO THANH LAM	1984	BIEN HOA	F	GRAND CHILDREN
NGUYEN THANH LAM	1980	BENTRE	M	SON IN LAW

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM:

HO-BAO-VINH, BROTHER
 HO-BAO-YEN QUOC, SON

D. COMPLETE FAMILY LISTING AS "C"

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT:

HO-BAO-DINH MAAG SOC DANANG 1966-1968.
 TITLE OF POSITION HELD: "BUTTERFLY LEAD"
 ALLIED LIAISON OFFICER FORT WALTERS TEX 76067, 1968-1970.
 NAME OF SUPERVISOR:

- 1) L. COL. CALL US SPECIAL FORCE MAAG SOC DANANG (1968)
- 2) L. COL. HENNESSY USAF AF. ADVISORY GROUP DANANG
- 3) MAJOR BLACKBURN US MARINE CORPS (1968)
- 4) L. COL. JIM KELLEY, US ARMY (1969) FORT WALTERS TEX 76067

REASON FOR LEAVING: DIFFICULT SITUATION DUE MY FAMILY LIVING.

F. SERVING WITH COM OR RUHAF: 1973-1975. 43rd HELICOPTER TACTICAL ASSISTANT UNIT COMMANDER.

US CITIZENSHIP: HONORARY CITIZEN OF MURFRESBORO TEXAS 76067, 1978
 DFC: SPECIAL MEDAL: GIVEN BY L. COL. CALL US SPECIAL FORCES, 1968

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM:

1960. HELICOPTER PILOT: RENO APB NEVADA.
 1963 AEROSPACE FLYING SAFETY USC LA.
 1970. CH-47 CHINOOK PILOT TRAINING COURSE FORT RUCKER ALA.

H. TOTAL TIME IN RE EDUCATION CAMP: 9 YEARS, 01 MONTH, 12 DAYS.

I. TECHNICAL BACKGROUND: THEORETIC OF A NEW UNLIMITED PHYSICAL ENERGY USING ATTRACTION FORCE IN A CLOSING CYCLE.

BỘ NỘI VỤ
Trại **XUÂN LỘC**
Số **132** / **CT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
236 ngày 27 tháng 11
năm 1972

0	0	0	7	0	1	1	1	7	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SUSLO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số **312/QĐ** ngày **07** tháng **07** năm **1984**

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **HỒ BẢO ĐỊNH** Sinh năm **1935**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Quảng Trị**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

95/12 Hưng đạo vương, Biên hòa, Đồng Nai

Cán bộ: **Trung tá không đoàn phó biên hòa**

Bị bắt ngày **26/16/1975** An phận **TTGT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **95/12 Hưng đạo vương, Biên hòa, Đồng Nai**

Nhận xét quá trình cải tạo

SAC KINH CHÍNH

6428
6 2 85

(Quản chế: 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày **18** tháng **08** năm **1984**

Lưu tại nơi gửi gắm
Cán **HỒ BẢO ĐỊNH**
Đang báo số
Lập tại

Viết tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **09** tháng **8** năm **1984**

Giám thị

HỒ BẢO ĐỊNH

Thượng tá: **Trịnh Văn Trích**

QUESTIONNAIRES FOR ODP APPLICATION.

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

NAME: HO-BAO-DINH
 DATE / PLACE OF BIRTH: 02. 02. 1935 SAGON.
 RESIDENCE ADDRESS: 95/12 HUNG DAO WUONG BIEN HOA DONG HAI
 MAILING ADDRESS: 95/12 HUNG DAO WUONG BIEN HOA DONG HAI
 CURRENT OCCUPATION: 43rd HELICOPTER TACTICAL ASSISTANCE WING
 COMMANDER.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME:

NAMES	DATE OF BIRTH	PLACE	SEX	RELATIONSHIP
PHAM THI HA	1938	BIEN HOA	F	WIFE
HO-BAO-DINH DANG NG	1961	BIEN HOA	F	DAUGHTER
HO-BAO PHU OANH	1965	BIEN HOA	F	DAUGHTER
HO-BAO YEN LAN	1966	BIEN HOA	M	SON
PHAM THANH PHUONG TRUC	1972	BIEN HOA	F	NIECE OR NEPHEW
NGUYEN BAO THANH LAM	1984	BIEN HOA	F	GRAND CHILDREN
NGUYEN THANH LAM	1960	BENTRE	M	SON IN LAW

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM:

HO-BAO VINH. BROTHER
 HO-BAO YEN QUOC SON.

D. COMPLETE FAMILY LISTING AS "C"

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT:

HO-BAO-DINH MAPAG SOG DANANG 1966-1968.
 TITLE OF POSITION HELD: "BUTTERFLY LEAD"
 ALLIED LIAISON OFFICER FORT WOLTERS TEX 76067. 1968-1970.
 NAME OF SUPERVISOR:

- 1) L. COL. CALL US SPECIAL FORCE MAPAG SOG DANANG (1968)
- 2) L. COL. HENNESSY USAF AF. ADVISORY GROUP DANANG
- 3) MAJOR BLACKBURN US MARINE CORPS (1968)
- 4) L. COL. JIM KELLEY US ARMY (1969) FORT WOLTERS TEX 76067

REASON FOR LEAVING: DIFF. CULT. SITUATION OF MY FAMILY LIVING.

F. SERVING WITH GUN OR RIFLE: 1953, 1975. 43rd HELICOPTER TACTICAL ASSISTANT WING COMMANDER

US CITIZENSHIP: HON. PARY CITIZEN OF MINERAL WELLS TEXAS 76067. 1973
 BFC - SPECIAL MEDAL: GIVEN BY L. COL. CALL US SPECIAL FORCES 1968

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM:

1960. HELICOPTER PILOT. RAND AFB NEVADA.
1963. AEROSPACE FLYING SAFETY USC LA.
1970. CHAT CHINCOX PILOT TRAINING COURSE FORT RUCKER ALA.

H. TOTAL TIME IN RE EDUCATION CAM: 9 YEARS, 01 MONTH, 12 DAYS.

I. TECHNICAL BACKGROUND: THEORETIC OF AREN UNLIMITED PHYSICAL ENERGIE USING ATTRACTION FORCE IN A CLOSING CYCLE.

Xã, thị trấn: Nguyệt-Thăng
Thị xã, huyện: Diên-Hòa
Thành phố, tỉnh: Đồng-Xai

MR. HIZEN

65

Одговор на 03

GIẤY KHAI SINH

[illegible]

Họ và tên	PHẠM - THANH - PHƯƠNG - TRÚC		Năm, Ng	50
Sinh ngày, tháng, năm	06 - 07 - 1972 (sáu tháng bảy năm một chín bảy hai)			
Nơi sinh	nhà bảo sanh Sơn Cao Biên Hòa			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	/		PHẠM - THỊ - HẠ	
	/		06-07-1939	
Dân tộc	/		Kinh	
Quốc tịch	/		Việt-Nam	
Nghề nghiệp	/		Nội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	/		95/12 khóm 1 phường Quyết Thắng, BH, D-Nai	
Họ tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	MẸ : PHẠM - THỊ - HẠ			

CHÚ Y

**Dân chính này đã đáp ứng và tiếp
đỗ phần lớn các yêu cầu không thể thực hiện
nhiệm vụ của nó và sự vận hành của nó
Nhiệm vụ của nó là sự vận hành của nó**

Đã ký, ngày 22 tháng 06 năm 1968

TM. UBND Quyết - Thăng ky tân, dong di
(thang ky họ tên, chức vụ)

CHU-TICH



H. J. H. H.

BỘ NỘI VỤ
TRẠI XUÂN LỘC

Số 712/CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 801-QLTG, ban hành theo công văn số 2543 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	0	7	1	2	7	2
---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 21-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 312/CĐ ngày 07 tháng 07 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HỒ BẢO ĐỊNH Sinh năm 1935

Các tên gọi khác

Nơi sinh Quảng Nam, SÀI GÒN

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

95/12 Hưng đạo vương, Biên hòa, Đồng Nai

Cán tại Trung tá không đoàn pho biên hòa

Bị bắt ngày 26/16/1975 Án phạt TTGT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 95/12 Hưng đạo vương, Biên hòa, Đồng Nai

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế : 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 18 tháng 08 năm 1984

Lưu trữ nội bộ phải

Của Hồ bảo Định

Định biên số

Lập tại

Tỷ lệ, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 09 tháng 8 năm 1984

Giám thị

Hồ bảo Định

Thượng tá: Trịnh Văn Thích

QUESTIONNAIRES FOR DDP APPLICATION

A. PERSONAL IDENTIFICATION DATA

NAME: HO - BAO - DINH
DATE PLACE OF BIRTH: 02.07.1955 SAIGON.
RESIDENCE ADDRESS: 95/12 HUNG DAO QUANG BIEN HOA DONG NAM
MAILING ADDRESS: 95/12 HUNG DAO QUANG BIEN HOA DONG NAM
CURRENT OCCUPATION: 43rd HELICOPTER TACTICAL ASSISTANCE WING
COMMANDER UNAF.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME:

NAMES	DATE OF BIRTH	PLACE	SEX	RELATIONSHIP
PHAM - THI - HA	1939	BIEN HOA	F	WIFE
HO - BAO - PHI DANH	1965	BIEN HOA	F	DAUGHTER
HO BAO YEN LAN	1966	BIEN HOA	M	SON
PHAM THANH PHUONG TRUC	1972	BIEN HOA	F	DAUGHTER

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

HO - BAO - DINH

BROTHER

HO - BAO YEN QUOC

SON

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT

HO - BAO - DINH MAAG SOG DANANG 1966 - 1968.

TITLE OR POSITION HELD "BUTTERFLY LEAD"

HO - BAO - DINH UNAF LINCOLN OFFICER FORT WALTERS
TEX. 1968 - 1970.

NAME OF SUPERVISOR: 1) L'COL CALL US SPECIAL FORCE MAAG SOG
DANANG 1968. 2) L'COL HENNESSY USARV AF AD. GROUP DANANG

3) MAJOR BLACKBURN US MARINE CORPS MAAG SOG DANANG. 4)

L'COL JIM KELLEY US ARMY FORT WALTERS TEX.

F. SERVING WITH GROUND RVNAF: RVNAF: 1953 - 1975.

43rd HELICOPTER TACTICAL ASSISTANT WING COMMANDER

SN: 55/600252, HONORARY CITIZEN OF MINERAL WEL TEX.

G. 1960 - HELICOPTER PILOT TRAINING: RENO AFB, NEVADA.

1963 AEROSPACE FLYING SAFETY COURSE USC LA.

H. TOTAL TIME IN REEDUCATION CAMP: 9 YEARS 01 MONTH, 12 DAYS

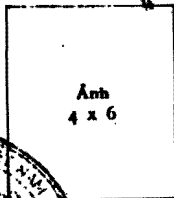
I. TECHNICAL BACKGROUND: THEORIE OF A NEW UNLIMITED ENERGIE USING
ATTRACTION FORCE IN A CLOSING CYCLE.

Ủy Ban Quân Quố

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Trung Lập

1451
Số /CN

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐÃ HỌC TẬP CẢI TẠO



Ảnh
4 x 6

Họ và tên thật *Tham A. Thanh*

Tên thường gọi *Thanh*

Ngày sinh *11-5-1941*

Quê quán *Bình Trâm B. Khánh*

Chỗ ở hiện tại *90/5 đường Nguyễn Văn Bường
Bình Trâm*

Số căn cước Cấp bậc *Cán bộ*

Chức vụ công khai *Chủ tịch Ủy ban* Bình chứng *Đoàn viên* *Chức vụ*

Chức vụ bí mật Đơn vị *Trưởng ban* *Đoàn*

ĐÃ HỌC TẬP *Đã* NGÀY TẠO *2-2-55* *Tr. 6/4/55*

	Nhân dân trí NHÂN DẠNG : Cao 1m 58... Nặng 43... kg Dấu riêng <i>Tấn Shang Đôn</i>... màu phôi 1 CM
	Nhân dân trí tháng 8... năm 1975 TM. ỦY BAN QUÂN QUẢN Ban An Ninh Nội Chính ĐÔNG NÂNG HỒ SỞ AN NINH <i>Phai</i>
CHÚ Ý : — Khi về phải xuất trình giấy chứng nhận này cho địa phương. — Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng. — Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương và tự học tập cải tạo để mau chóng trở thành người dân lương thiện. — Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.	

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 03279343



Họ Tên PHẠM-THỊ-THANH

Ngày, giờ sinh 11.5.1941

Bình-Trước, Biên-Hòa

Cha Vũ-Danh

Mẹ Phạm-Thị-Thảo

Địa chỉ Xã Bình-Trước, Biên-Hòa

Ưu vật rằng:

- Đọc tròn 1 cách 2 sau
trên khoé miệng trái.

Chữ ký đương sự.

Biên-Hà... ngày 26.10... 1970

TUN. Trưởng-Ty CSQG
Phó Trưởng-Ty

BÙI-HIỆN-DANH

Cao. 1 th 57

Nặng 46 Kg

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 352
Quyển số 01

Họ và tên :	PHẠM-TIỆT-THƯỜNG
Nam/nữ :	Nữ
Sinh ngày, tháng năm :	1941 (tối gần chín trăm bốn mươi mốt)
Dân tộc :	Kinh
Quốc tịch :	Việt-nam
Nơi Đ K N K thường trú :	95/12, Hẻm-Đạo-vương, Ph.Quyết-thắng, Hl, Đ.Hai
Ngày tháng năm chết :	20.07.1983
Nơi chết :	Tại nhà (95/12, Hẻm-Đạo-vương, Hl)
Nguyên nhân chết :	Bệnh
Họ tên tuổi người làm tử :	Phạm-xuân-Vinh (1953)
Nơi Đ K N K thường trú :	95/E, Hẻm-Đạo-vương, Ph.Quyết-thắng, Hl, Đ.Hai
Số giấy CM, giấy CNCC :	Cháu
Quan hệ với người chết :	

SAY BAN THƯỜNG KỲ ngày 2 tháng 07 năm 1983

Số 163
Họ tên 20 30 40 50 60 70 80 90 100 110 120 130 140 150 160 170 180 190 200 210 220 230 240 250 260 270 280 290 300 310 320 330 340 350 360 370 380 390 400 410 420 430 440 450 460 470 480 490 500 510 520 530 540 550 560 570 580 590 600 610 620 630 640 650 660 670 680 690 700 710 720 730 740 750 760 770 780 790 800 810 820 830 840 850 860 870 880 890 900 910 920 930 940 950 960 970 980 990 1000
PHONG TỬ PHẠM TẬP SÁCH LƯU (Ký tên đơn vị)
Trưởng Phòng
Chức Tịch



Đã được...
Hội đồng nhân dân...
Hội đồng nhân dân...
Hội đồng nhân dân...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

ĐƠN XIN NHẬN CON NUÔI

Đánh giá: - Ủy Ban nhân dân Thành phố Huế
- Ban tư pháp Thành phố Huế và
Kiến luật địa phương.

Hồi tên là: Phạm = thi h^o sinh ngày 6.7.1935
 hiện là ngu tại số 35, đường 1/2, khu 1, Quận
 Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
 Hồi tên gọi là: Phạm và Ban một việc
 như sau:

Thưa ông, tôi có một cô em gái ruột tên là Thanh - Thi. Em sinh năm 1941 tại tỉnh Lào và một cháu gái tên là Thanh - Thuần - Thuận. Trước năm 1972 tại thành phố là con (ruột) của cô Thanh. em này cũng một đôi khi với gia đình tôi, nhưng không biết là cháu.

Kính báo ngày 30.9.1983 có thành quả
đợt (chết trong) còn bao bình ngày chôn
tư số: 352 - Quyển số 01 do Ủy Ban nhân
Dân số duyệt tháng cấp ngày 31.8.1983.

trên cầu Bính Bính, thủng may đến c
châu Thủng Trùng Lân (11 tuổi)

Tôi là người đi duy nhất bảo họ, quan
điều ở nhà - ăn ở

Khi cháu Trúc đã được (16 tuổi) niên
học lớp II trường Ngô Quyền Bình Hòa.

Erub diên hiên giáo đức diu dái
cháu kiếng thanh ở Trươn lai

Lời khải diên qui có - gian có thần
quyển lược từ việc tôi đã trình bày trên
cho tôi được nhân dân Trung Lào com
muoi, và để duy trì kỷ niệm của mẹ cháu

Thư của bà Phạm Thị Hà
Kính ban hương

Ngày 22.06.88

TH ban đại hội

Trưởng ban

Đông Hải

Lưu Nhân 323/2
Chị Phạm Thị Hà ngày 15/12. 1987
Lên với nhà tên Phạm Thị Hà
Thức ăn ban từ đây không
nguyên chủ và gia đình
Ngày 23 tháng 6 năm 1988
K. B. H. O. C. U. E. N. I. E
Đ. V. I. E. N. T. H. U. N. G.



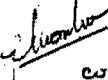
Ngày 22.6.88

Tôi xin gửi nguyên tên cháu là: Phạm Thanh
Thước-Trúc và đại tên mẹ là: Đỗ Thanh
Thị-Hà. Tôi xin gửi lại Ban và Ban duyệt
cấp cho cháu một thời sinh mệnh.
- Mẹ trước kia (mẹ ruột) cháu là bà Phạm
Thị-Ghánh. cháu được trọn quyền, còn trước kia
của tôi là bà: Phạm Thị-Hà (mẹ ruột) cháu
tức là được hưởng phần như con ruột.
Kính mong quý cơ quan từ giúp đỡ việc
lập theo tục Tôi xin cháu thành biệt ơn.

BH. Đông-Hải ngày 15.6.88

Tôi là Phạm Thanh Phướng Trúc
Sinh ngày 06-7-1972. Tôi đồng
ý nhận Bà Phạm Thị Hà là
mẹ ruột của Tôi
Đông Hải, ngày 22.6-1988


mẹ ruột
Phạm Thị Hà


con ruột
Phạm Thanh Phướng Trúc

Đã cho gửi kèm
3 khai trình,
1 hồ sơ
1 giấy khai tử

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên HỒ - BẢO - ĐÌNH Bi danh
Ngày tháng năm sinh HAI THÁNG MƯỜI 1935 Nam, Nữ NAM - Đ
Sinh quán, Xã, Quận, Tỉnh, Thành phố TÂN BÌNH SÀI GÒN
Trú quán, chỗ ở hiện tại 95/12 HƯNG ĐẠO, WƯỜNG BIÊN HOÀ ĐÔNG NAI
Thành phần gia đình LAO ĐỘNG
Thành phần bản thân LAO ĐỘNG
Dân tộc KINH Tôn giáo
Trình độ: Việt văn: TỬ TÂM I
Ngoại ngữ: THÔNG DỊCH ANH QUẠP
Anh văn:
Pháp văn:
Trình độ kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ LÀM TRƯC TƯỜNG

TÌNH TRẠNG GIA ĐÌNH

Họ tên cha HỒ - BẢO - HIỆP tuổi CHẾT
Nghề nghiệp
Chỗ ở hiện nay ĐA CHỢT NĂM 1983
Họ tên mẹ NGUYỄN THỊ NHAN tuổi CHẾT
Nghề nghiệp
Nơi ở hiện nay ĐA CHỢT NĂM 1982
Nếu chết thì ghi đã chết năm (trên dòng nơi ở hiện nay)
Họ tên anh, chị em ruột. Ghi rõ từng người đang làm gì và ở đâu?
Em: HỒ - TH. BẢO - NHAN - TIA 5410 HOANG DIEM DANANG
Em: HỒ - BẢO - VINH - KY SU
Em: HỒ - BẢO - HUNG - CÔNG NHÂN 5410 HOANG DIEM DANANG
Em: HỒ - BẢO - DINH - CÔNG NHÂN 5410 HOANG DIEM DANANG

Họ tên vợ hoặc chồng, làm gì và ở đâu?
Vợ: PHẠM - THỊ - HẠ (1939) TRỞ MẠY 95/12 HƯNG ĐẠO WƯỜNG BIÊN HOÀ ĐÔNG NAI
Họ và tên tuổi các con. Ghi rõ từng người đang làm gì và ở đâu?
HỒ - BẢO - PHUƠNG 23 TUỔI TRỞ MẠY 95/12 HƯNG ĐẠO WƯỜNG BIÊN HOÀ
HỒ - BẢO - PHU QUÂN 24 TUỔI CÔNG NHÂN 95/12 HƯNG ĐẠO WƯỜNG BIÊN HOÀ
HỒ - BẢO - YẾN LÂN 23 TUỔI CÔNG NHÂN 95/12 HƯNG ĐẠO WƯỜNG BIÊN HOÀ
HỒ - BẢO - YẾN QUỐC 25 TUỔI SINH VIÊN
PHẠM - THANH PHƯƠNG TRƯC 16 TUỔI CÔNG NHÂN 95/12 HƯNG ĐẠO WƯỜNG BIÊN HOÀ

Họ và tên có, chức, bậc, cấp, di rước, tuổi, nghề nghiệp, ở đâu?

HỌ-TÊN QUÊ CỐ GIA-YÊU QUÂN 5 THƯỜNG QUÓC HỒ-SH-MINH

Đặc điểm tình hình kinh tế, chính trị của gia đình có những tài sản phương tiện sản xuất kinh doanh, nhà cửa, ruộng đất... có ai làm gì trong các tổ chức của nguy quân, nguy quyền.

TRUNG TÀ KHÔNG ĐOÀN PHỐ KHÔNG ĐOÀN 43 CT BIÊN HÒA
(CHẾ ĐỘ CỬ)

Ghi rõ bản thân mình từ nhỏ tới nay đi học trường nào? làm việc gì ở đâu? Tình trạng quân dịch, thời gian nào?

1953-1960. PHU DOAN T QUAN SAT.

1960 - 1962. TRƯỜNG LẠI TRỰC THỐNG RENO HAY KÝ =

1962. 1963. TRƯỜNG THƯỜNG TRƯỞNG TÀI SẢN ĐƯỢC CÓ ĐƯỢC LA HÒA KỲ

1963. 1968 211. 913. 234

1968-1970. 3. QUAN LÍCH CÁC TRƯỜNG TRÚC THẮNG FORT VOLIERS HOÀNG

1970-1975 TRUNG TẬP KHÔNG ĐƠN P. 6 PHÒNG ĐÀN TRÚC THƯỜNG B. HOA

1975. 1984. CỘNG ĐỒNG TẬP TRUNG TẠI HỒNG LIÊN SỞ - HÀ TÂY - NAM HÀ - XUYỀN LỚC

ĐIỀU RA TRẢ SỐ: 72H.09-8.1984 - XÃN LỘC ĐÔNG HẢI.

Từ trước tới nay có bị can ăn gì không? Lý do và thời gian xử phạt?

TẬP TRUNG CẢI TẠO. 9 NĂM 01 THÁNG 12 NGÀY + 12 THÁNG ĐUYN CHẾ

Tình trạng sức khỏe (Có bị bệnh truyền nhiễm không?)

KHÔNG G

Cam đoan các lời khai của tôi trong bản lý lịch này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Tổ chức.

May 22 1966

Người khai ký tên
HỒ - BAO - ĐÌNH

CHỮNG NHẬN, K' 6334/1A5.

Che Úy Zún Nhàn Dân

(Người tự khai cư trú)

Ngày 24 tháng 6 năm 1988

ph'ca p'ny



Van Quyet Chang

HON-THU-TRAC

Đất

Số hiện tại
(1)

Người chồng :
(Tên, họ)

Hồ Bào Định

Nghề-nghiệp :

làm ruộng

Sinh tại :

Tân-Dinh (Saigon)

Sinh ngày :

Hai tháng Hai năm 1935

Cư-trú tại :

31 Đường Hoàng-Hoa-Tham Là-Sông

Cha chồng :

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Hồ Bào Hiệp (sống)

Mấy tuổi :

Đến cuối tám tuổi

Nghề-nghiệp :

Trung-Úy Đ.L.V.N.C.H.

Cư-trú tại :

Cư-là Hoàn-kết Là-Sông

Mẹ chồng :

(Tên, họ, sống chết phải nói)

Nguyễn thị Khanh (chết)

Mấy tuổi :

-

Nghề-nghiệp :

-

Cư-trú tại :

-

Chủ-hôn bên trai :
(Tên, họ)

Hồ Bào Hiệp

Mấy tuổi :

Đến cuối tám tuổi

Nghề-nghiệp :

Trung-Úy Đ.L.V.N.C.H.

Cư-trú tại :

Cư-là Hoàn-kết Là-Sông

Người vợ :
(Tên, họ)

Phạm thị Hà

Vợ (chánh hay vợ thứ) :

Vợ chánh

Nghề-nghiệp :

Mãi trợ

Sinh tại :

nh-Trước (Miền-Nam)

Sinh ngày :

Sáu tháng Bảy năm 1933

Cư-trú tại :

Bình-Trước (Miền-Nam)

Cha vợ :

(Tên, họ, sống chết phải nói)

-

Mấy tuổi :

-

Nghề-nghiệp :

-

Cư-trú tại :

-

KHAI THẬT CHỦ-KY

Hồ Bào Hiệp
Phạm thị Hà

Ngày 11.11.1960

CHUYÊN-VAN-LAM

CHUYÊN-VAN-LAM

THI Y THEO SỞ KHAI 1960

Ngày 11.11.1960

CHUYÊN-VAN-LAM

KHIEN-THI

THI Y THEO SỞ KHAI 1960

T.M. HON-ĐONG-XA

THI Y THEO SỞ KHAI 1960

CHUYÊN-VAN-LAM

(1) Là chưa đủ
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thê lại.

Mẹ Đ. B. L. (Tên, họ, sống chết phải nói)	Tên con: Thao (sống)
Mấy tuổi :	hơn mười bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	đội thợ
Cư-trú tại :	Bình-Trước (Miền-Hoa)
Chủ-hôn bên gái : (Tên, họ)	huyền văn Chà
Mấy tuổi :	hơn mười bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Thợ rèn
Cư-trú tại :	Bình-Trước (Miền-Hoa)
Người làm mai : (Tên, họ)	-
Mấy tuổi :	1
Nghề-nghiệp :	-
Cư-trú tại :	-
Ngày cưới :	Mùng tám tháng hai một năm 1959
Ngày khai :	Mùng tám tháng hai một năm 1959
Vợ chồng có khai nhân con tư-sanh làm con chánh-thứ không ?	
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của con thứ tư tư-sanh nhân là con chánh-thứ :	
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	Hồ Long Định
Mấy tuổi :	hơn mười bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Đội thợ
Cư-trú tại :	79C Đường Trần Hưng Đạo Phan-Thiết
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Trương Văn Chỉ
Mấy tuổi :	hơn mười tuổi
Nghề-nghiệp :	Nhân-Viên Kỹ-nghệ Miền-Hoa
Cư-trú tại :	Bình-Trước (Miền-Hoa)

Lập tại **Bình-Trước**, ngày **8 tháng 11 năm 1959**

Vợ chồng,
Hồ Long Định
Phạm Thị Bả

Một-nhơn,
X

Cha mẹ họ tên,
Hồ Bào Hiệp (sống)
Nguyễn Thị Khanh (chết)
Phạm Thị Thao (sống)

Họ-lai,
Phạm Văn THANH

Họ tên,
Hồ Bào Hiệp
Văn Chà

Nhơn-chứng,
Hồ Long Định
Trương Văn Chỉ

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, thị trấn Quyết-Thắng
Thị xã, huyện Biện-Hoa
Thành phố, tỉnh Đồng-Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2 PS

GIẤY KHAI SINH

Số 66
 Quyển số 03

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	HỒ - BẢO - ĐỊNH		Nam, Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>02 - 02 - 1935</u> (hai tháng hai năm một chín ba lăm)		
Nơi sinh	<u>Tên định Sài Gòn</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>HỒ BẢO HIỆP</u> (chết)	<u>NGUYỄN THỊ NGÂN</u> (chết)	
Dân tộc	<u>Xinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt-Nam</u>	<u>Việt-Nam</u>	
Nghề nghiệp			
Nơi ĐKNK thường trú	<u>95/12 Đường Đào Vương</u>	<u>khóm 1 Ph-Quyết-Thắng</u>	
	<u>Hải-Nam</u>	<u>Đồng-Hải</u>	
Họ tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>HỒ BẢO ĐỊNH</u>		

CHỦ Y

Phản ánh về việc khai sinh và 1 báo
 Do đó phải... không để rách mất
 Khi cần... về... UBND cơ sở
 Nơi cư trú xin báo... để xử dụng

Đã ký, ngày 03 tháng 06 năm 1968

T.M. UBND Quyết-Thắng tên, đóng dấu:
 (Chữ rõ họ tên, chức vụ)

CHỦ TỊCH

Đỗ Văn...

Số hiệu 441

KHAI SANH

Tên, họ ăn nhĩ :	Phạm - thị - Hà
Phái :	Nữ
Sinh :	Le 6 Juillet 1939
(Ngày, tháng, năm)	
Tại :	Clinique Bianhoa
Cha :	
(Tên, họ)	
Tuổi :	
Nghề :	
Cu-trú tại :	
Mẹ :	Phạm - thị - Thao
(Tên, họ)	
Tuổi :	
Nghề :	Buôn bán
Cu-trú tại :	Bình trước
Vợ :	
(chính hay thứ)	
Người khai :	Nguyễn - Văn - Cha
(Tên, họ)	
Tuổi :	28 ans
Nghề :	Fondeur
Cu-trú tại :	Bình trước
Ngày khai :	
Người chứng thư nhứt :	Hồ - Văn - Đĩa
(Tên, họ)	
Tuổi :	57 ans
Nghề :	Cantonier
Cu-trú tại :	Bình trước
Ngày khai :	
Người chứng thư nhì :	Phan - thị - Kỳ
(Tên, họ)	
Tuổi :	32 ans
Nghề :	Sage femme
Cu-trú tại :	Bình trước

KIẾN-THI
Binh-trước, ngày 3 tháng 7
TỔNG THỢ KỸ,

NGUYỄN-VĂN-SU

Lập tại x Bình-trước, ngày 13 Juillet 1988
Người khai, Bianhoa Hồ-là, 13-11-1934

TRÍCH Y THEO BỘ luật 1939 Nguyễn-văn-Cha HUYNH-CÔNG-TRẦN Hồ-văn-Đĩa
Binh-trước, ngày 11-7-1957 Phan-thị-Kỳ
VIÊN HỒ-TỊCH

KHAI SANH

TRẦN VĂN BỐ *Paul* 1965
 Bính-trước *19-3-1965*
 CHỦ TỊCH KIẾN-HÒA TỊCH 2

Phạm Văn Năm
 NGUYỄN VĂN NĂM
 CHỦ VÊ

KIẾN-THI

Bính-trước *19-3-1965*
 CHỦ TỊCH Ủy ban hành chính
 và kinh tế



PHẠM VĂN CHÁNH

NGUYỄN VĂN LỊCH

Tên họ cụ nhi **HỒ BẢO PHÍ-QUANG**Phái **Đ**Sinh ngày **Mười tám tháng Hai dương-lịch**Năm **một ngàn chín trăm sáu mươi lăm**Tại: **Bảo sanh Phả-Hòa Bình-Hòa**Cha: **Hồ bảo Định**

(Tên họ)

Tuổi: **Bá mươi tuổi**Nghề-nghiep: **Quản nhân**Cư-trú tại: **Bình-Trước - Bình-Hòa**Mẹ: **Phạm thị M**

(Tên họ)

Tuổi: **Hai mươi sáu tuổi**Nghề-nghiep: **Nội trợ**Cư-trú tại: **Bình-Trước - Bình-Hòa**Vợ: **Vợ chết**Người khai: **Nguyễn thị Sang**

(Tên họ)

Tuổi: **Hai mươi ba tuổi**Nghề-nghiep: **Xử lý sinh**Cư-trú tại: **Bình-Trước**Ngày khai: **Mười chín tháng Hai năm 1965**Người chứng thư nhứt: **Nguyễn thị Quan**

(Tên họ)

Tuổi: **Sáu mươi bốn tuổi**Nghề-nghiep: **Xử lý sinh**Cư-trú tại: **Bình-Trước**Người chứng thư nhì: **Đương Văn Quan**

(Tên họ)

Tuổi: **Hai mươi lăm tuổi**Nghề-nghiep: **Quản lý**Cư-trú tại: **Bình-Trước**Lên tại xã **Bình-Trước** ngày **19 tháng Hai năm 1965**

Người khai,

Hộ-lợi,

Nhân chứng,

Nguyễn thị Sang**Nguyễn Văn Năm****Nguyễn thị Quan**

tự Vê

Đương Văn Quan

NGUYỄN VĂN QUAN

KHAI SANH

Tên, họ ân-nhi: HỒ HẢO YÊN-LÂN
 Phái: Nam
 Sinh ngày: Mùng Mười tháng Hai dương lịch
 Năm: một ngàn chín trăm sáu mươi sáu
 Tại: Bảo sanh Phú Hòa Bình Hòa
 Cha: Hồ bảo Định
 (Tên họ)
 Tuổi: Ba mươi một tuổi
 Nghề-nghiệp: Quản nhân
 Cư-trú tại: Bình-trước Bình Hòa
 Mẹ: Phạm thị Hà
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi bảy tuổi
 Nghề-nghiệp: Nội trợ
 Cư-trú tại: Bình-trước Bình Hòa
 Vợ: Vợчан
 Người khai: Nguyễn thị Quan
 (Tên họ)
 Tuổi: Sáu mươi lăm tuổi
 Nghề-nghiệp: Mủ hồ sinh
 Cư-trú tại: Bình-trước
 Ngày khai: Mười một tháng Hai năm 1966
 Người chứng thứ nhất: Nguyễn thị Đồng
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi bốn tuổi
 Nghề-nghiệp: Mủ hồ sinh
 Cư-trú tại: Bình-trước
 Người chứng thứ nhì: Đường văn Cần
 (Tên họ)
 Tuổi: Hai mươi sáu tuổi
 Nghề-nghiệp: Quản lý
 Cư-trú tại: Bình-trước

Nhà Ia M'P-SON giv Nguyễn-Hiến-Chinh-Bình-Hòa

PHẠM VĂN THANH
 MIỀN-THỊ
 CHỦ-TỊCH NIÊN-HOÀ-TỊCH

PHẠM VĂN THANH

MIỀN-THỊ

CHỦ-TỊCH NIÊN-HOÀ-TỊCH

PHẠM VĂN THANH

NGUYỄN VĂN HAI

Làm tại Bình-trước, ngày 11 tháng Hai năm 1966

NGƯỜI KHAI

HỘ-LẠI,

NHÂN-CHỨNG,

Nguyễn thị Quan

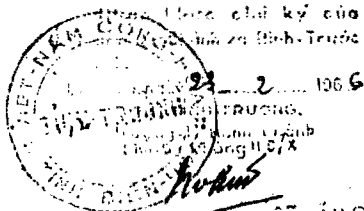
Nguyễn văn Mm
 (tự Vô)

Nguyễn thị Đồng

Đường văn Cần

TỈNH BIÊN-HÒA

Thị trấn chủ ký của
 Thị trấn Bình-Trước



NGUYỄN VĂN QUAN

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến: _____	Chuyển đến: _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu
Chuyển đến: _____	Chuyển đến: _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Em Phạm Thanh Phương (MST) là con của (Tên gia đình) ngày 26.6.1988 Ngày 27.6.1988 Ký tên đóng dấu _____ Lương Văn Cường	
--	--

Mẫu số NK 4

CẤP LẦN II

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: A 03A

Họ và Tên chủ hộ: PHẠM THANH HẠ

Số nhà: 25/12 Ngõ (hẻm): Chợ

Đường phố: Đường 1/2 Quận CAND Quận 1

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: TP. Hồ Chí Minh

Tỉnh, thành phố: Sông Bé

Ngày 25 tháng 5 năm 1988

Trưởng Công An TP. Hồ Chí Minh

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Quang Cường

TRÚ TRONG MỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quen bộ với Chức vụ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày tháng năm đăng ký nhận làm thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	ĐUAM TH HÈ	1939	Nữ	Phó HS		27097026			
2	HÀ ANH PHU PHƯƠNG	1961	Nữ	Coat		17005954			
3	HÀ BẢO YÊN QUANG	1963	Nam	Coat					
4	HÀ PHU DUY DANH	1965	Nữ	Coat					
5	HÀ BẢO YÊN LÂN	1966	Nam	Coat					
6	HÀ BẢO PHU PHƯƠNG	1968	Nữ	Coat					
7	NGUYỄN THANH LÂN	1960	Nam	Phó		17504459			
8	NGUYỄN BẢO THANH LÂN	1984	Nữ	Phó					
9	PHAN CẨM HỒNG PHƯƠNG BẢO	1979	Nữ	Chăm sóc			11.06.88		
10	HÀ BẢO PHU	1935	Nam	Chăm		1711008			

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Post
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

- 8-13-88